

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 109/2019/HS - ST

Ngày 19/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thúy Hằng**;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trần Ngọc Chiến**

Bà **Nguyễn Thị Hiền**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Thảo** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2019/QĐXXST-HS ngày 30/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Qu**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/12/1980 tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở : Tổ 3, khu Minh Hòa, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lái xe tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Hồng Thắng và con bà Lê Thị Tiến; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 28/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh **Hoàng Duy T**, sinh năm, sinh năm 1981 và chị **Nguyễn Thị Y**, sinh năm 1991; cùng nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu Minh Khai, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt không có lý do.

- Người làm chứng:

1. Anh **Triệu Quang S**, sinh năm 1984; trú tại: Tổ 1, khu Lê Hồng Phong, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

2. Ông **Trịnh Xuân T**, sinh năm 1961; trú tại: Tổ 1, khu Lê Lợi, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

(Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 28/6/2019, tại khu vực tổ 5, khu Thống Nhất, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã bắt quả tang Phạm Văn Qu có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng, thu giữ của Phạm Văn Qu 02 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy Wave X màu đen biển số 18E1 – 323.82.

Tại bản kết luận giám định số: 616/GĐMT ngày 01/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Quảng Ninh, kết luận: 02 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn Qu là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,232 gam. Hoàn lại sau giám định: M1 0,09 gam; M2 là 0,04gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Qu khai: Bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy loại Heroine từ năm 2014. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/6/2019, do bị cáo có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã mượn xe mô tô biển số 18E1 – 323.82 của anh Hoàng Duy T để đi đến rạp ngoài trời thuộc phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, bị cáo đã gặp và mua 02 gói ma túy loại Heroine của một người đàn ông không quen biết, mỗi gói có giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm 02 gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực nhà văn hóa khu Thống Nhất thuộc tổ 5, khu Thống Nhất, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả để sử dụng thì bị Công an dừng xe kiểm tra, bị cáo đã tự giác giao nộp 02 gói ma túy vừa mua được, Công an đã thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy và 01 chiếc xe mô tô biển số 18E1 – 323.82. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với bị cáo về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng ngời, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Duy T và chị Nguyễn Thị Y có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp nhau, thể hiện khai: Anh Hoàng Duy T và Phạm Văn Qu có mối quan hệ quen biết chơi với nhau từ nhiều năm trước. Vào khoảng 13 giờ chiều, ngày 28/6/2019, khi anh Hoàng Duy T đang ở nhà thì Phạm Văn Qu có đến nhà hỏi anh Hoàng Duy T mượn xe máy đi có việc. Anh Hoàng Duy T đã đồng ý và đưa cho Phạm Văn Qu mượn chiếc xe máy Honda Wave X, biển số 18E1 – 323.82 của chị Nguyễn Thị Y (chị yển là vợ anh Hoàng Duy T để Phạm Văn Qu đi có việc. Sau đó không thấy Phạm Văn Qu cầm xe về trả, anh Hoàng Duy T có xuống nhà Phạm Văn Qu để hỏi và biết Phạm Văn Qu đã sử dụng xe mô tô mượn của anh Hoàng Duy T để đi mua ma túy sử dụng thì bị công an bắt giữ và thu giữ xe trên. Anh Hoàng Duy T không biết việc Phạm Văn Qu mượn xe để đi mua ma túy, gia đình anh Hoàng Duy T đã có đơn xin nhận lại xe để làm phương tiện đi lại.

Người làm chứng anh Triệu Quang S và ông Trịnh Xuân T có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của nhau, thể hiện việc anh Triệu Quang S và ông Trịnh Xuân T là người được chứng kiến Công an thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh kiểm tra, thu giữ vật chứng đối với Phạm Văn Qu đúng như Phạm Văn Qu đã khai như nêu trên.

Bản cáo trạng số: 110/CT-VKSCP ngày 19/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Phạm Văn Qu về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn Qu về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249;

điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Phạm Văn Qu từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang 28/6/2019; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định (M1 0,09 gam; M2 là 0,04gam, đều là Heroine) đựng trong phong bì niêm phong số: 616/GĐMT.

Tại phần tranh luận, bị cáo Phạm Văn Qu không tranh luận vấn đề gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả. Bị cáo Phạm Văn Qu thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Qu; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Duy T, chị Nguyễn Thị Y và những người làm chứng anh Triệu Quang S, ông Trịnh Xuân T đều không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Duy T, chị Nguyễn Thị Y và những người làm chứng anh Triệu Quang S, ông Trịnh Xuân T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra họ đã có đầy đủ lời khai lưu tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ Luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của họ trong quá trình điều tra tại phiên tòa.

[3]Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn Qu: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Qu khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Duy T, chị Nguyễn Thị Y và những người làm chứng anh Triệu Quang S, ông Trịnh Xuân T và còn phù hợp với các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm Phả lập hồi 13 giờ 50 phút ngày 28/6/2019 (bút lục 19, 20); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ vào hồi 14 giờ 55 phút ngày 28/6/2019 (bút lục 21); bản kết luận giám định số: 616/GĐMT ngày 01/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bút lục 24); biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu hồi 15 giờ 30 phút ngày 28/7/2019 (bút lục 66) cùng với các tài liệu khác cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội

đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 28/6/2019 tại tổ 5, khu Thống Nhất, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Văn Qu có hành vi tàng trữ trái phép 0,232 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Phạm Văn Qu đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự với tình tiết c) *Heroine,...từ 0,1gam đến dưới 05 gam;...*. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Qu là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Phạm Văn Qu.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn Qu đã vi phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Tệ nạn mua bán và sử dụng ma túy hiện nay vẫn đang có chiều hướng gia tăng với nhiều hình thức thủ đoạn rất tinh vi, nguy hiểm trong khi Nhà nước ta đã và đang đề ra nhiều giải pháp, mở rất nhiều đợt tấn công truy quét và xử lý rất nghiêm khắc đối với các loại tội phạm về ma túy, hành vi mua ma túy để sử dụng của bị cáo đã tiếp tay cho các đối tượng buôn bán ma túy lớn hoạt động và còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm hình sự nguy hiểm khác. Bị cáo Phạm Văn Qu là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, thiếu ý thức rèn luyện bản thân, đua đòi sử dụng ma túy nên bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật mua ma túy để sử dụng như đã nêu trên. Việc bị cáo bị phát hiện bắt quả tang là ngoài ý muốn của bị cáo nên cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm trước pháp luật.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Văn Qu thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Nhưng dù có xem xét đến đâu thì việc bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phạm Văn Qu là người sử dụng ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Quá trình kiểm tra bắt quả tang đối với Phạm Văn Qu, đã thu giữ số vật chứng như nêu trên. Đối với số ma túy gửi giám định còn hoàn lại (M1 0,09 gam; M2 là 0,04gam, đều là Heroine) đựng trong phong bì niêm phong số: 616/GĐMT, đây là vật cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc xe mô tô biển số 18E1 – 323.82 thu giữ của Phạm Văn Qu, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Y (chị yến là vợ của anh Hoàng Duy T). Việc Phạm Văn Qu mượn xe mô tô để đi mua ma túy, chị Yến và anh T đều không biết nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã ra quyết định trả lại xe mô tô cho chị Yến nên không đề cập.

[8] Đối với: Người đàn ông bán ma túy cho Phạm Văn Qu, do không có thông tin cụ thể về lai lịch, nhân thân nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[9]Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Qu phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn Qu, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Duy T, chị Nguyễn Thị Y có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Qu phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Phạm Văn Qu 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/6/2019.

Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số: 616/GĐMT;

(Vật chứng tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 125/BB-THA ngày 22/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn Qu phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp Cẩm Phả;
- CQCSĐTCA tp Cẩm Phả, CQTHAHS Công an tp Cẩm Phả;
- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- Bị cáo; người CQLNVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA; lưu VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(*đã ký*)

Nguyễn Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Quân – Bùi Thị Kim Loan

Nguyễn Thúy Hằng

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Cẩm Phả;
- CQĐT TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo, Người bị hại; Người có
QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thúy Hằng